TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 230/2019/HS-PT
Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự

Các thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 206/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: T Số), sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp 2, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Nh (chết) và bà Bùi Thị Ng; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam ngày 04/3/2019, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Hoàng Đức - Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Tháp, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo và không bị Viện kiểm sát kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 31/12/2018, Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô chở Dương Văn L chạy trên đường 846 thuộc địa phận Ấp 3, xã B huyện C, thì thấy Huỳnh Thanh T và bạn gái tên Trần Thị Ý L1 (không xác định được địa chỉ cụ thể hiện không biết ở đâu) cự cãi nhau, nên Tr dừng xe lại xem, L thì xuống xe đi lại chỗ T và L1 để khuyên can, đồng thời dùng tay xô đẩy T ra, lúc này T bước lùi lại 2-3 bước rồi dùng tay phải móc con dao bấm trong túi quần ra và đâm vào vùng bụng của L một cái. Sau đó, bị cáo lên xe chở L1 bỏ trốn, khi đến cầu A, thuộc xã A, huyện C, T ném bỏ con dao xuống sông hiện không truy tìm được. Về phía anh L được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp đến ngày 04/01/2019 thì xuất viện về nhà.

Theo kết quả Kết luận giám định pháp y thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp số 10/TgT ngày 10 /01/2019 đã kết luận thương tật của Dương Văn L như sau: Vết thương thành bụng trái đã phẫu thuật mổ thăm dò; tỷ lệ : 21%. Tổn thương trên do vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/3/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019, bị cáo Huỳnh Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, lý do bị cáo cho rằng mức án sơ thẩm nặng.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát cho rằng khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo phải chịu và đã được hưởng, trên cơ sở phân tích tính chất mức độ, thủ đoạn phạm tội cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội nên cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 04 năm tù là đúng pháp luật. Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không

chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ y án sơ thẩm về mức hình phạt tù đối với bị cáo.

Ý kiến bào chữa của Luật sư: Đề nghị HĐXX xem xét việc cấp sơ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội có tính chất côn đồ" đối với bị cáo là chưa xác đáng, vì người bị hại vô cớ xô đẩy bị cáo, có ý thức gây mâu thuẫn nên bị cáo mới gây thương tích cho người bị hại. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt tù cho bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Thanh T không có phát biểu tranh luận, thống nhất với lời bào chữa của vị Luật sư. Lời nói sau cùng bị cáo yêu cầu HĐXX phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo để sớm về lo cho mẹ già và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Huỳnh Thanh T thừa nhận thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Dương Văn L với tỷ lệ là 21%. Do đó, án sơ thẩm kết tội bị cáo là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan, sai đối với bị cáo nhưng mức án 04 năm tù của cấp sơ thẩm xử phạt là quá nặng, nên bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội và gây tổn thương đến sức khỏe của người bị hại một cách nghiêm trọng, bị hại chỉ can ngăn không cho bị cáo hành hung bạn gái của bị cáo, không hề có mâu thuẫn gì với bị cáo nhưng bị cáo lại cố ý dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 21%. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà bị cáo đã được hưởng và phải chịu, mức án sơ thẩm tuyên là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù của bị cáo là có cơ sở, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo T.

[2] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát yêu cầu HĐXX bác kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Xét lời bào chữa của Luật sư, HĐXX xét thấy giữa người bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn gì, người bị hại chỉ ngăn cản không cho bị cáo cãi vã với bạn gái của bị cáo, hành động này của bị hại L là hoàn toàn đúng và rất cần

thiết. Do đó, hành động của bị cáo dùng dao đâm anh L là hết sức côn đồ. Vì vậy, lời đề nghị của Luật sư là không có căn cứ để chấp nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Thanh T. Giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm số: 26/2019/HS-ST ngày 18/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện C về hình phạt tù đối với bị cáo Huỳnh Thanh T.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thanh T được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND H. C;
- Chi cục THADS H. C;
- Cơ quan CSĐT CA H. C;
- Cơ quan THAHS Tỉnh;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trúc).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Phước Tự